

**NGHỊ QUYẾT**  
**Phê chuẩn Ủy viên Thường trực Ủy ban Đối ngoại**  
**của Quốc hội khóa XV**

**ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

*Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14;*

*Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2022/UBTVQH15;*

*Căn cứ Nghị quyết số 730/2004/NQ-UBTVQH11 ngày 30 tháng 9 năm 2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 888/NQ/2010/UBTVQH12 ngày 05 tháng 3 năm 2010 về việc phê chuẩn Bảng lương chức vụ; Bảng phụ cấp chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo của Nhà nước; Bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ ngành Tòa án, ngành Kiểm sát;*

*Căn cứ ý kiến của Đảng đoàn Quốc hội tại Thông báo Kết luận số 2639-TB/ĐĐQH15 ngày 13 tháng 8 năm 2024 của Đảng đoàn Quốc hội;*

*Xét đề nghị của Chủ nhiệm Ủy ban Đối ngoại và đề nghị của Trưởng Ban Công tác đại biểu,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê chuẩn ông Trần Việt Anh, Ủy viên Chuyên trách Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, giữ chức vụ Ủy viên Thường trực Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội khóa XV.

**Điều 2.** Trong thời gian giữ chức vụ Ủy viên Thường trực Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội khóa XV, ông Trần Việt Anh được hưởng phụ cấp chức vụ hệ số 1,25.

**Điều 3.** Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Chủ nhiệm Ủy ban Đối ngoại, Trưởng Ban Công tác đại biểu, Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội và ông Trần Việt Anh theo trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- UBTVQH;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- TT HĐDT, các UB của QH;
- Các cơ quan thuộc UBTVQH;
- Ban Công tác đại biểu;
- Văn phòng Quốc hội (Vụ VDN, Vụ VHGD, Vụ KHTC, Vụ HC, Vụ Thông tin, Vụ Tin học, Vụ Thư ký, Cục Quản trị I, VP Đảng - đoàn thể);
- Lưu: HC, CTĐB.
- Số e-Pas: 75829.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

  
**Nguyễn Thị Thanh**